

**QUYẾT ĐỊNH**

**GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI  
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Hội đồng phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Đinh Ngọc Thu Hương

*Các Thẩm phán:* Ông Phạm Văn Công

Ông Vương Minh Tâm

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh  
tham gia phiên họp:* Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số  
849/2022/QĐST-HC ngày 15 tháng 6 năm 2022.

Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ điểm h khoản 1 Điều  
143; Điều 144; Điều 145; khoản 2 Điều 206 và khoản 2 Điều 213 của Luật Tổ  
tưng hành chính năm 2015 quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về  
việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính*” giữa:

- *Người khởi kiện:* Bà Trần Thị Bích H, sinh năm 1976

Cư trú: Số 370, đường C, Phường 10, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:* Bà Nguyễn Thị Kim V – Luật sư.

- *Người bị kiện:*

1. Ủy ban nhân dân T

Trụ sở: Số 86, đường L, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sở Xây dựng T

Trụ sở: Số 60, đường T1, phường V, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ủy ban Đoàn kết Công giáo T

Trụ sở: Số 15, đường T2, phường V, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Báo C1

Trụ sở: Số 149/33, đường B1, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Phan Khắc T3 - Tổng Biên tập

*Người đại diện ủy quyền:* Bà Phạm Thị Ngọc T4

3. Ông Phan Khắc T3, sinh năm 1941

Cư trú: Số 413, đường L1, Phường 12, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện ủy quyền:* Bà Phạm Thị Ngọc T4

4. Bà Trần Thị S, sinh năm 1948

5. Bà Trần Thị N, sinh năm 1953

Cùng cư trú: Số 371/2A, đường C, Phường 10, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Ông Trần Bá H1, sinh năm 1950

Cư trú: Số 189, đường N1, phường T5, thành phố T6, Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Bà Trần Kim H2, sinh năm 1953

Cư trú: Số 291E31, đường số 10, phường X, thành phố T6, Thành phố Hồ Chí Minh.

8. Bà Trần Ngọc L2, sinh năm 1959

Cư trú: Số 215/22, đường N2, Phường 13, quận B3, Thành phố Hồ Chí Minh.

9. Ông Trần Bá L3, sinh năm 1961

Cư trú: Số 106/47/2, đường B2, Phường 13, quận B3, Thành phố Hồ Chí Minh.

10. Ông Trần Bá S1, sinh năm 1966

Cư trú: Số 215/22, đường N2, Phường 13, quận B3, Thành phố Hồ Chí Minh.

11. Ông Võ Tá M, sinh năm 1945

Cư trú: Thôn S2, xã S3, huyện C2, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

12. Ông Trần Bá N3, sinh năm 1963

Cư trú: Số 29, đường 13, phường B4, thành phố T6, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo ủy quyền ngày 25 và 28/01/2022 của các ông bà Trần Thị N, Trần Thị S, Trần Bá H1, Trần Kim H2, Trần Ngọc L2, Trần Bá L3, Trần Bá N3, Trần Bá S1, Võ Tá M:* Bà Trần Thị Bích H.

Ngày 21/7/2022 và ngày 22/7/2022, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận được đơn kháng cáo của các ông bà: Trần Thị Bích H, Trần Bá S1,

Võ Tá M, Trần Bá H1, Trần Bá L3, Trần Bá N3, Trần Thị S, Trần Thị N có nội dung yêu cầu hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 849/2022/QĐST-HC ngày 15/6/2022 và giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục giải quyết.

### **XÉT THẤY:**

Theo Đơn khởi kiện ngày 26/11/2021 (BL32-33), Đơn khởi kiện bổ sung ngày 14/01/2022 (BL34) của bà Trần Thị Bích H và các Đơn yêu cầu độc lập của ông Võ Tá M ngày 19/01/2022 (BL265); bà Trần Thị S ngày 19/01/2022 (BL266-267); bà Trần Thị N ngày 19/01/2022 (BL268-269); ông Trần Bá H1 ngày 19/01/2022 (BL270a); bà Trần Kim H2 ngày 19/01/2022 (BL270b); bà Trần Ngọc L2 ngày 14/01/2022 (BL271); ông Trần Bá L3 ngày 19/01/2022 (BL272); ông Trần Bá S1 ngày 14/01/2022 (BL273); ông Trần Bá N3 ngày 19/01/2022 (BL274); bà Võ Thị Hồng L4 ngày 19/01/2022 (BL308-1); ông Võ Tá L5 ngày 19/01/2022 (BL 308-2); ông Võ Viết L6 ngày 19/01/2022 (BL308-3); bà Nguyễn Thị M1 ngày 19/01/2022 (BL308-4); bà Võ Thị Kim L7 ngày 25/01/2022 (BL308-5); bà Võ Xuân L8 ngày 19/01/2022 (BL308-6); bà Trần Thị S4 ngày 19/01/2022 (BL308-7, 308-9); bà Nguyễn Thị N4 ngày 19/01/2022 (BL308-10, 308-11); ông Nguyễn Trọng T7 ngày 19/01/2022 (BL308-12, 308-13); bà Nguyễn Ngọc T8 ngày 19/01/2022 (BL308-14, 308-15); bà Nguyễn Thị M2 ngày 19/01/2022 (BL308-16, 308-17); bà Nguyễn Thị H3 ngày 19/01/2022 (BL308-18, 308-19); Tòa án cấp sơ thẩm đã có Thông báo về việc thụ lý vụ án số 235/TB-TLVA ngày 09/12/2021 đối với đơn khởi kiện của bà H(BL14) và Thông báo về việc thụ lý vụ án bổ sung số 235/TB-TLVA ngày 02/3/2022 đối với đơn khởi kiện bổ sung của bà H và các đơn yêu cầu độc lập của bà S, bà N, ông H1, bà H2, bà L2, ông L3, ông S1 và ông M.

Ngày 27/5/2022, bà H có Đơn xin rút đơn khởi kiện (BL207) với nội dung xin rút đơn khởi kiện của bà nhưng vẫn đề nghị Tòa xem xét những yêu cầu độc lập của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan mà bà đại diện.

Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án hành chính theo điểm a khoản 1 Điều 123 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và hoàn trả tiền tạm nộp án phí, đơn khởi kiện, đơn yêu cầu độc lập và các tài liệu chứng cứ cho người khởi kiện, người có yêu cầu độc lập (nếu có yêu cầu). Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án đó, nếu việc khởi kiện này không có gì khác với vụ án đã bị đình chỉ về người khởi kiện, người bị kiện và quan hệ tranh chấp, trừ các trường hợp bị đình chỉ theo quy định tại các điểm b, c và e khoản 1 Điều 123; điểm b và điểm d khoản 1 Điều 143 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Việc đình chỉ vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập và không đúng ý chí của bà H khi rút đơn khởi kiện.

Theo quy định tại Điều 56 và Điều 58 của Luật Tổ tụng hành chính thì

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập thì có quyền và nghĩa vụ của người khởi kiện theo quy định tại Điều 56 của Luật này.

Cha mẹ ông Trần Bá C3(Linh mục Trương Bá C4) là ông Trần H4(chết năm 1931) và bà Thân Thị Q(chết năm 1976) có 06 người con gồm các ông bà Trần Thị C5(chết năm 1959), Trần Thị N5(chết năm 1910), Trần Thị T9(chết năm 1954), Trần Quang H5(chết năm 1950), Trần Bá Đ(chết năm 2001) và Trần Bá C3(chết năm 2009). Linh mục Trương Bá C4 chết ngày 10/7/2009. Lúc sinh thời tạo lập được tài sản là căn nhà 370 đường C, Phường 10, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh vào năm 1966.

Theo giấy tờ các đương sự cung cấp, đối chiếu tại phiên họp phúc thẩm thì ông Trương Bá C4 và ông Trần Bá Đ là anh em. Bản khai nhân khẩu của ông Trương Bá C4 (có tên khác là Trần Bá C3) ngày 19/6/1976 và có anh là Trần Bá Đ(BL46-47).

Các ông bà Trần Bá H1, Trần Kim H2, Trần Kim L7, Trần Ngọc L2, Trần Bá L3, Trần Bá N3, Trần Bá S1 là con của ông Trần Bá Đ và là cháu của ông Trương Bá C4, theo quy định tại Điều 651 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Do đó, Hội đồng phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bà H, ông S1, ông M, ông H1, ông L3, ông N3, bà S và bà N, hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 849/2022/QĐST-HC ngày 15/6/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp đề nghị giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 849/2022/QĐST-HC ngày 15/6/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, không phù hợp với nhận định của Hội đồng phúc thẩm nên không được chấp nhận.

Căn cứ vào Điều 243 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Chấp nhận kháng cáo của bà Trần Thị Bích H và các ông bà Trần Bá S1, Võ Tá M, Trần Bá H1, Trần Bá L3, Trần Bá N3, Trần Thị S, Trần Thị N có bà Trần Thị Bích H đại diện.

Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 849/2022/QĐST-HC ngày 15/6/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Án phí hành chính phúc thẩm: Các đương sự không phải chịu.

Hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp cho ông Trần Bá N3, Trần Thị Bích H và Trần Bá S1 theo Biên lai thu ngày 01/8/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, mỗi người là 300.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao  
tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Dương sự;
- Lưu (QĐ - Trú).

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP  
(Đã ký tên và đóng dấu)**

**Đinh Ngọc Thu Hương**